

Số: DBLU\_53/21h00/DBQG

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2025

## TIN LŨ ĐẶC BIỆT LỚN TRÊN SÔNG CẦU, SÔNG THƯƠNG

### 1. Hiện trạng diễn biến lũ trong 12 giờ qua

Lũ trên sông Cầu (Thái Nguyên) tại trạm Gia Bảy, sông Trung (Lạng Sơn) tại trạm Hữu Lũng đang xuống. Lũ trên sông Cầu, sông Thương (Bắc Ninh) tiếp tục lên chậm.

Mức nước lúc 19h ngày 08/10 trên các sông như sau:

Trên sông Cầu tại trạm Gia Bảy 28,89m, trên mức lịch sử năm 2024 (28,81m) 0,08m, tại trạm Đáp Cầu 6,99m, trên BĐ3 0,69m;

Trên sông Thương tại trạm Cầu Sơn 18,29m, trên BĐ3 2,29m; tại trạm Phủ Lạng Thương 7,53m, trên BĐ3 1,23m;

Trên sông Trung tại trạm Hữu Lũng 24,15m, trên mức lịch sử năm 1986 (22,54m) 1,61m.

### 2. Dự báo

Trong 12 giờ tới, lũ trên sông Thương tại Cầu Sơn có khả năng đạt đỉnh và trên BĐ3 khoảng 2,45m; tại trạm Phủ Lạng Thương đạt đỉnh và trên mức lũ lịch sử năm 1986 khoảng 0,23m; lũ trên sông Cầu tại Đáp Cầu có khả năng đạt đỉnh và trên mức BĐ3 1,1m

Trong 12-24 giờ tiếp theo: Lũ trên các sông tiếp tục xuống, mực nước trên sông Cầu tại trạm Gia Bảy ở dưới BĐ3 0,2m, tại trạm Đáp Cầu ở trên mức BĐ3 0,85m; mực nước trên sông Thương tại trạm Cầu Sơn ở mức trên BĐ3 1,3m, tại trạm Phủ Lạng Thương ở mức trên BĐ3 1,1m.

*(Chi tiết mực nước thực đo, dự báo trong Phụ lục 1).*

**Cảnh báo:** Từ nay (08/10) đến 9/10, lũ trên sông Lục Nam (Bắc Ninh) tại trạm Lục Nam, lũ trên sông Thái Bình (Hải Phòng) tại trạm Phả Lại dao động ở mức BĐ1-BĐ2.

### 3. Cảnh báo khu vực ngập lụt, khả năng xảy ra các thiên tai khác đi kèm

Ngập lụt diện rộng tại các tỉnh Thái Nguyên, Bắc Ninh, Lạng Sơn trong 2-3 ngày tới và nguy cơ ngập lụt tại các vùng trũng thấp ven sông, các khu đô thị thuộc khu vực Bắc Bộ; nguy cơ sạt lở bờ sông, đê sông, nguy cơ lũ quét trên các sông suối và sạt lở đất trên các sườn dốc ở khu vực vùng núi Bắc Bộ. *(Thông tin cảnh báo khu vực nguy cơ lũ quét, sạt lở đất thời gian thực được cung cấp trực tuyến trên trang thông tin điện tử của Cục Khí tượng Thủy văn tại địa chỉ: <https://luquetsatlo.nchmf.gov.vn> và trong bản tin riêng cảnh báo lũ quét, sạt lở đất)* *(Chi tiết khu vực có nguy cơ ngập lụt trong Phụ lục 2).*

### 4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ: Cấp 3

### 5. Cảnh báo tác động của lũ:

Lũ trên sông gây ngập lụt các vùng trũng thấp ven sông, ảnh hưởng tới

các hoạt động như giao thông thủy, nuôi trồng thủy sản, sản xuất nông nghiệp, dân sinh và các hoạt động kinh tế- xã hội.

***Ghi chú: Các thông tin dự báo, cảnh báo được tính toán với mức dự kiến điều tiết xả của các hồ chứa thượng lưu. Cơ quan khí tượng thủy văn sẽ cập nhật các bản tin khi có sự thay đổi về lưu lượng xả của các hồ chứa.***

**Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 03h30 ngày 09/10.**

**Tin phát lúc: 21h00**

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Hoàng Văn Đại**

**Phụ lục**  
**Phụ lục 1. Bảng mực nước thực đo và dự báo trong 24 giờ tới**

| TT | Tỉnh        | Sông   | Trạm            | Mực nước thực đo (cm) |             | Mực nước dự báo (cm) |                     |      |                      |       |                     |       |                      |        |                      | Thời gian xuất hiện đỉnh |
|----|-------------|--------|-----------------|-----------------------|-------------|----------------------|---------------------|------|----------------------|-------|---------------------|-------|----------------------|--------|----------------------|--------------------------|
|    |             |        |                 | 19h/8                 | So sánh CBD | 1h/9                 | So sánh CBD         | 7h/9 | So sánh CBD          | 13h/9 | So sánh CBD         | 19h/9 | So sánh CBD          | H đỉnh | So sánh CBD          |                          |
| 1  | Lạng Sơn    | Trung  | Hữu Lũng        | 2415                  | > LS 161    | 2385                 | > LS 131            | 2350 | > LS 96              | 2310  | > LS 56             | 2250  | > BĐ3 350 và < LS 4  |        |                      |                          |
| 2  | Bắc Ninh    | Thương | Cầu Sơn         | 1829                  | > LS 87     | 1835                 | > LS 93             | 1820 | > LS 78              | 1780  | > LS 38             | 1730  | > BĐ3 130 và < LS 12 | 1845   | > LS 103             | Tối và đêm ngày 08/10    |
| 3  | Thái Nguyên | Cầu    | Gia Bảy         | 2889                  | > LS 8      | 2890                 | > LS 9              | 2830 | > BĐ3 130 và < LS 51 | 2750  | > BĐ3 50            | 2680  | < BĐ3 20             |        |                      |                          |
| 4  | Bắc Ninh    | Cầu    | Đáp Cầu         | 699                   | > BĐ3 69    | 715                  | > BĐ3 85 và < LS 69 | 725  | > BĐ3 95 và < LS 59  | 725   | > BĐ3 95 và < LS 59 | 715   | > BĐ3 85 và < LS 69  | 740    | > BĐ3 110 và < LS 44 | Sáng ngày 09/10          |
| 5  | Bắc Ninh    | Thương | Phù Lạng Thương | 753                   | > LS 1      | 765                  | > LS 13             | 770  | > LS 18              | 760   | > LS 8              | 740   | > BĐ3 110 và < LS 12 | 775    | > LS 23              | Sáng ngày 09/10          |

**Phụ lục 2. Khu vực ngập lụt**

| Tỉnh               | Xã, phường có nguy cơ ngập lụt                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|--------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Thái Nguyên</b> | Phường Phan Đình Phùng, Phường Linh Sơn, Phường Tích Lương, phường Gia Sàng, phường Quyết Thắng, phường Quan Triều, phường Phổ Yên, phường sông Công, phường Bá Xuyên, xã Phú Bình, xã Diềm Thụy, xã Kha Sơn, xã Tân Khánh, xã Đồng Hỷ, xã Văn Lãng, phường Bách Quang, phường Vạn Xuân, phường Trung Thành, xã Chợ Đồn, xã Thanh Thịnh, xã Chợ Mới.                                                                                                        |
| <b>Bắc Ninh</b>    | Hợp Thịnh, Xuân Cầm, Tam Giang, Yên Trung, Phường Nénh, Yên Dũng, Cảnh Thụy, Xã Kép, Tiên Lục, Nhã Nam, Yên Thế, Phường Tiên Phong, phường Phượng Sơn, Phường Chũ, Tuấn Đạo, An Lạc, Dương Hữu, Đại Sơn, Biên Sơn, Biền Động, Lục Ngạn, Đèo Gia, Trường Sơn, Lục Sơn. Lục Nam, Nghĩa Phương, Cẩm Lý, Tân An, Xã Phật Tích, Phường Trí Quả, Phường Thuận Thành, Phường Mão Điền, Xã Chi Lăng, Phường Bồng Lai, Phường Đào Viên, Đại Lai, Nhân Thắng, Cao Đức |
| <b>Lạng Sơn</b>    | Thất Khê, Tràng Định, Kháng Chiến, Quốc Việt, Yên Bình, Vân Nham, Hữu Lũng.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| <b>Cao Bằng</b>    | Bảo Lạc, Bảo Lâm, Quảng Lâm, Lý Bôn, Nam Quang, Thục Phán, Nùng Chí Cao, Tân Giang                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |

